

Bộ, tỉnh: .....

Mẫu số 06b-ĐK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên/Cơ quan chủ quản: .....

Cơ quan, tổ chức, đơn vị/Ban Quản lý dự án:.....

Mã đơn vị: .....

Loại hình đơn vị:.....

**BÁO CÁO KÊ KHAI THAY ĐỔI THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN LÀ TRỤ SỞ LÀM VIỆC,  
CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP**

Tên dự án <sup>(1)</sup>: ..... Mã dự án: .....

| STT | CHỈ TIÊU                                  | THÔNG TIN ĐÃ KÊ KHAI | THÔNG TIN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI | NGÀY THÁNG NĂM THAY ĐỔI | LÝ DO THAY ĐỔI |
|-----|-------------------------------------------|----------------------|----------------------------|-------------------------|----------------|
| 1   | 2                                         | 3                    | 4                          | 5                       | 6              |
|     | <b>I. Về đất</b>                          |                      |                            |                         |                |
| 1   | Tên tài sản                               |                      |                            |                         |                |
| 2   | Địa chỉ khuôn viên đất                    |                      |                            |                         |                |
| 3   | Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )          |                      |                            |                         |                |
| 4   | Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng) |                      |                            |                         |                |
|     | + Nguồn ngân sách                         |                      |                            |                         |                |
|     | + Nguồn khác <sup>(2)</sup>               |                      |                            |                         |                |
| 5   | Giá trị quyền sử dụng đất (Nghìn đồng)    |                      |                            |                         |                |
| 6   | Hiện trạng sử dụng (m <sup>2</sup> )      |                      |                            |                         |                |
|     | - Làm trụ sở làm việc                     |                      |                            |                         |                |

|   |                                              |  |  |  |  |
|---|----------------------------------------------|--|--|--|--|
|   | - Hoạt động sự nghiệp                        |  |  |  |  |
|   | - Không kinh doanh                           |  |  |  |  |
|   | - Kinh doanh                                 |  |  |  |  |
|   | - Cho thuê                                   |  |  |  |  |
|   | - Liên doanh, liên kết                       |  |  |  |  |
|   | - Sử dụng khác                               |  |  |  |  |
| 7 | Thông tin khác                               |  |  |  |  |
|   | <b>II. Về nhà</b>                            |  |  |  |  |
| 1 | Tên nhà                                      |  |  |  |  |
| 2 | Thuộc khuôn viên đất                         |  |  |  |  |
| 3 | Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )         |  |  |  |  |
| 4 | Tổng diện tích sàn sử dụng (m <sup>2</sup> ) |  |  |  |  |
| 5 | Số tầng                                      |  |  |  |  |
| 6 | Cấp hạng nhà                                 |  |  |  |  |
| 7 | Nguyên giá (Nghìn đồng)                      |  |  |  |  |
|   | + Nguồn ngân sách                            |  |  |  |  |
|   | + Nguồn khác <sup>(2)</sup>                  |  |  |  |  |
| 8 | Giá trị còn lại (Nghìn đồng)                 |  |  |  |  |
| 9 | Hiện trạng sử dụng (m <sup>2</sup> )         |  |  |  |  |
|   | - Làm trụ sở làm việc                        |  |  |  |  |
|   | - Hoạt động sự nghiệp:                       |  |  |  |  |
|   | • Không kinh doanh                           |  |  |  |  |

|    |                        |  |  |  |  |
|----|------------------------|--|--|--|--|
|    | • Kinh doanh           |  |  |  |  |
|    | + Cho thuê             |  |  |  |  |
|    | + Liên doanh, liên kết |  |  |  |  |
|    | - Sử dụng khác         |  |  |  |  |
| 10 | Thông tin khác         |  |  |  |  |

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ**  
**CẤP TRÊN/**  
**CƠ QUAN CHỦ QUẢN DỰ ÁN (nếu có)**  
*(Ký, họ tên và đóng dấu)*

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC,**  
**ĐƠN VỊ/**  
**BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**  
*(Ký, họ tên và đóng dấu)*

---

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Tên dự án: Ghi tên Dự án trong trường hợp kê khai thay đổi thông tin về tài sản của dự án là trụ sở làm việc.

<sup>(2)</sup> Nguồn khác: Trong trường hợp là tài sản phục vụ hoạt động của dự án thì ghi rõ: Nguồn NSNN/nguồn vốn ODA/nguồn viện trợ/nguồn khác.

- Cột 2: Nếu thay đổi chỉ tiêu nào thì ghi vào dòng chỉ tiêu đó. Các chỉ tiêu không thay đổi thì bỏ trống.

- Cột 3: Ghi thông tin cũ của đơn vị đã kê khai trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Cột 4: Ghi thông tin mới của đơn vị đã thay đổi so với thông tin cũ, cần điều chỉnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Cột 5: Ghi ngày/tháng/năm thay đổi thông tin.

- Cột 6: Ghi lý do về việc thay đổi thông tin của tài sản (tăng/giảm diện tích đất, tăng/giảm giá đất, nâng cấp mở rộng sửa chữa, cải tạo tháo dỡ một phần, đánh giá lại giá trị, thay đổi tình trạng phê duyệt quyết toán, thay đổi thông tin hồ sơ giấy tờ,..., nêu rõ số hiệu, ngày tháng năm và trích yếu văn bản của cấp có thẩm quyền về việc thay đổi thông tin - nếu có).

**Nguồn:** Thông tư 48/2023/TT-BTC